

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

1/c:  
phong  
at kinh  
thông tin đài  
các chí, cá nhân  
27/02/2021  
J. Phong

Số: 67 /SKHCN-QLKHCN  
Về việc đề xuất nhiệm vụ  
khoa học và công nghệ năm 2022

Bình Phước, ngày 15 tháng 01 năm 2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
TÀI CHINH - MARKETING

ĐẾN Số: ..... 39  
Ngày: 27/1/21  
Chuyển: P. QLKH  
Số và ký hiệu HS: .....

- Kính gửi:
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
  - Hội đồng KH&CN, UBND các huyện/thị/thành phố;
  - Các doanh nghiệp, doanh nghiệp KH&CN, tổ chức KH&CN trong và ngoài tỉnh;
  - Các Trường Đại học, Viện, Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN trên cả nước.

Căn cứ Quyết định số 74/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Bình Phước về việc “Ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước”;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Báo cáo đánh giá năng lực cạnh tranh của tỉnh Bình Phước và định hướng chiến lược đến năm 2030, tầm nhìn 2050, kế hoạch và chương trình hành động giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xây dựng kế hoạch KHCN hàng năm của tỉnh phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quy trình xây dựng dự toán ngân sách, việc tổng hợp đề xuất các nhiệm vụ KHCN năm 2022 sẽ được hoàn thành vào cuối tháng 5 năm 2021. Để có căn cứ tổng hợp, mời các cấp liên quan thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt các nhiệm vụ KHCN thực hiện trong năm 2022 theo quy trình, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước kính đề nghị quý cơ quan, tổ chức và cá nhân đề xuất danh mục các nhiệm vụ KHCN năm 2022 (Theo mẫu phiếu đề xuất đính kèm).

**Định hướng các nhiệm vụ được ưu tiên lựa chọn:** Nhiệm vụ có kết quả làm luận cứ khoa học cho việc hoạch định chủ trương, chính sách của tỉnh; phục vụ quy hoạch ngành, lĩnh vực, có khả năng ứng dụng vào sản xuất và phục vụ công tác quản lý nhà nước; nhiệm vụ thuộc lĩnh vực sở hữu trí tuệ, tiết kiệm năng lượng; công nghệ vật liệu mới; công nghệ thông tin; công nghệ sinh học; bảo tồn, khai thác và phát triển, sử dụng hiệu quả các nguồn gen có giá trị (quỹ gen); ứng dụng công nghệ cao trong y dược; những vấn đề về lịch sử, dân tộc, tôn giáo, văn hóa nghệ thuật, phát triển các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trong tỉnh, góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc hoạch định các chủ trương chính sách gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, tập trung vào các giải pháp để phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thu hút và phát triển nguồn nhân lực.



\* Đối với các sở, ban, ngành của tỉnh và Hội đồng KH&CN của UBND các thành phố/huyện/thị:

Trên cơ sở định hướng và tình hình thực tiễn tại đơn vị, các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất đặt hàng nhiệm vụ và tổng hợp theo Biểu mẫu đính kèm. Trong đó cần đặc biệt lưu ý ghi rõ kết quả của các đề tài, dự án nghiên cứu sẽ phục vụ các mục tiêu, hoạt động công tác cụ thể; cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu sau khi nghiệm thu.

Thời gian đề xuất/đặt hàng: Từ 15/01/2021 đến hết ngày 30/4/2021.

Địa chỉ nhận đề xuất/ đặt hàng: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước, số 678, Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài. ĐT: 0271.3870053.

Kết quả xét duyệt danh mục nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng KH&CN năm 2022 sẽ được thông báo trên cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Phước tại địa chỉ: [www.binhphuoc.gov.vn](http://www.binhphuoc.gov.vn); <http://skhcn.binhphuoc.gov.vn/> sau khi được Hội đồng thông qua.

Trân trọng./. Phu

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (đ/b);
- PCT UBND Trần Tuyết Minh;
- Thành viên Hội đồng KHCN tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh, Cổng TTĐT Sở KHCN;
- Phòng QLKHNCN(<sub>C</sub>);
- Lưu: VT. Cal



**Biểu A1-ĐXNV**

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 20...**

**1. Tổ chức, cá nhân đề xuất:**

**2. Tên nhiệm vụ KH&CN:**

**3. Hình thức thực hiện (Lựa chọn một trong các hình thức sau)**

Đề tài khoa học và công nghệ

Đề án khoa học

Chương trình khoa học và công nghệ

**4. Mục tiêu:**

**5. Giải trình về tính cấp thiết (Tâm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...) :**

**6. Các nội dung chính:**

**7. Kết quả dự kiến:**

**8. Khả năng và địa chỉ áp dụng:**

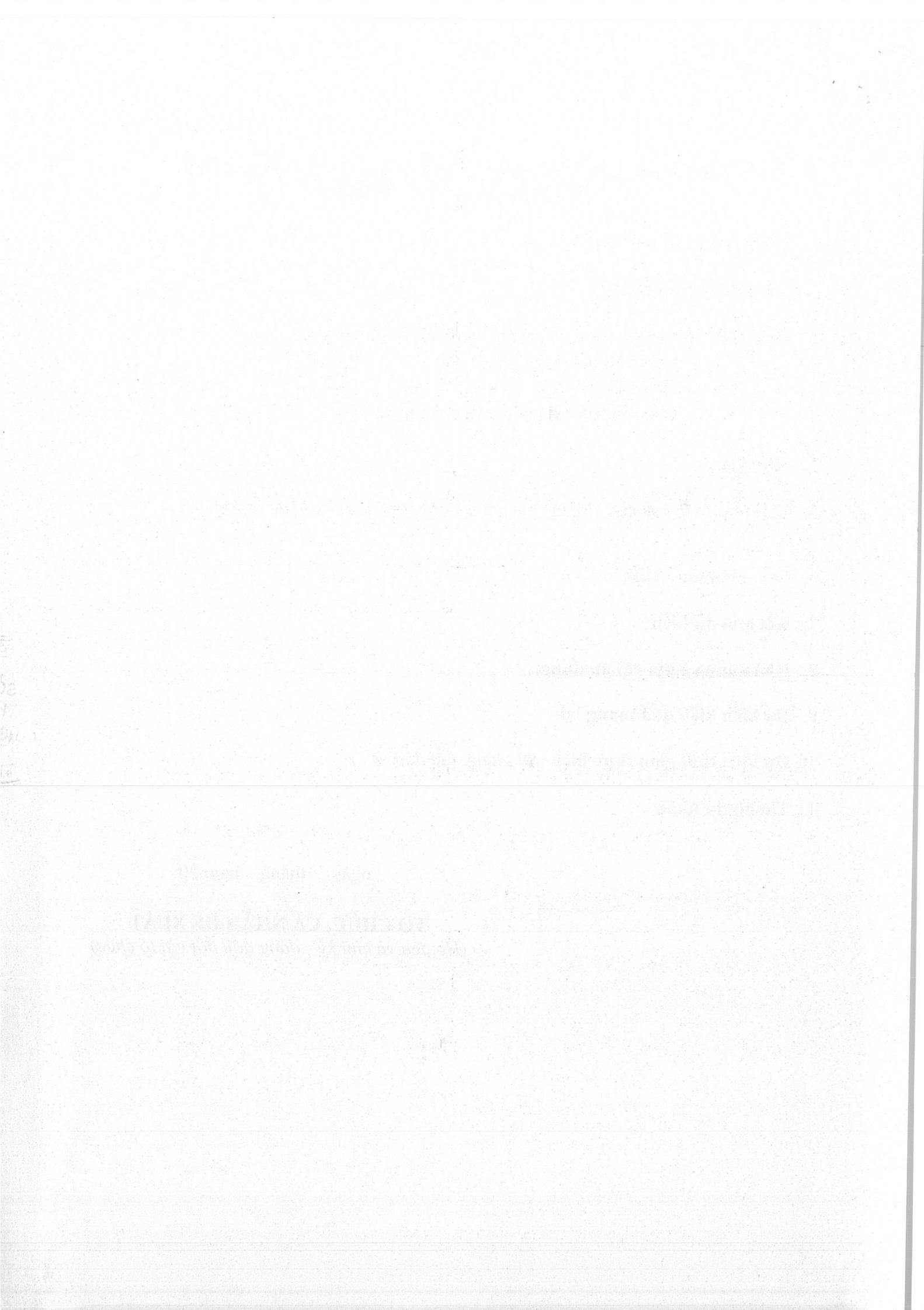
**9. Dự kiến hiệu quả mang lại:**

**10. Dự kiến thời gian thực hiện (Số tháng, bắt đầu từ ..)**

**11. Thông tin khác**

..., ngày ... tháng... năm 20...

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  
*(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)*



**Biểu A2-ĐXDH**

**TÊN SỞ, NGÀNH,  
ĐỊA PHƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 20...**  
(Dùng cho đề tài KH&CN hoặc đề án khoa học)

**1. Tên nhiệm vụ KH&CN:**

**2. Lý do đề xuất:** (Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở cấp tỉnh; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của ngành, địa phương...)

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ
- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn

**3. Mục tiêu:**

**4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:**

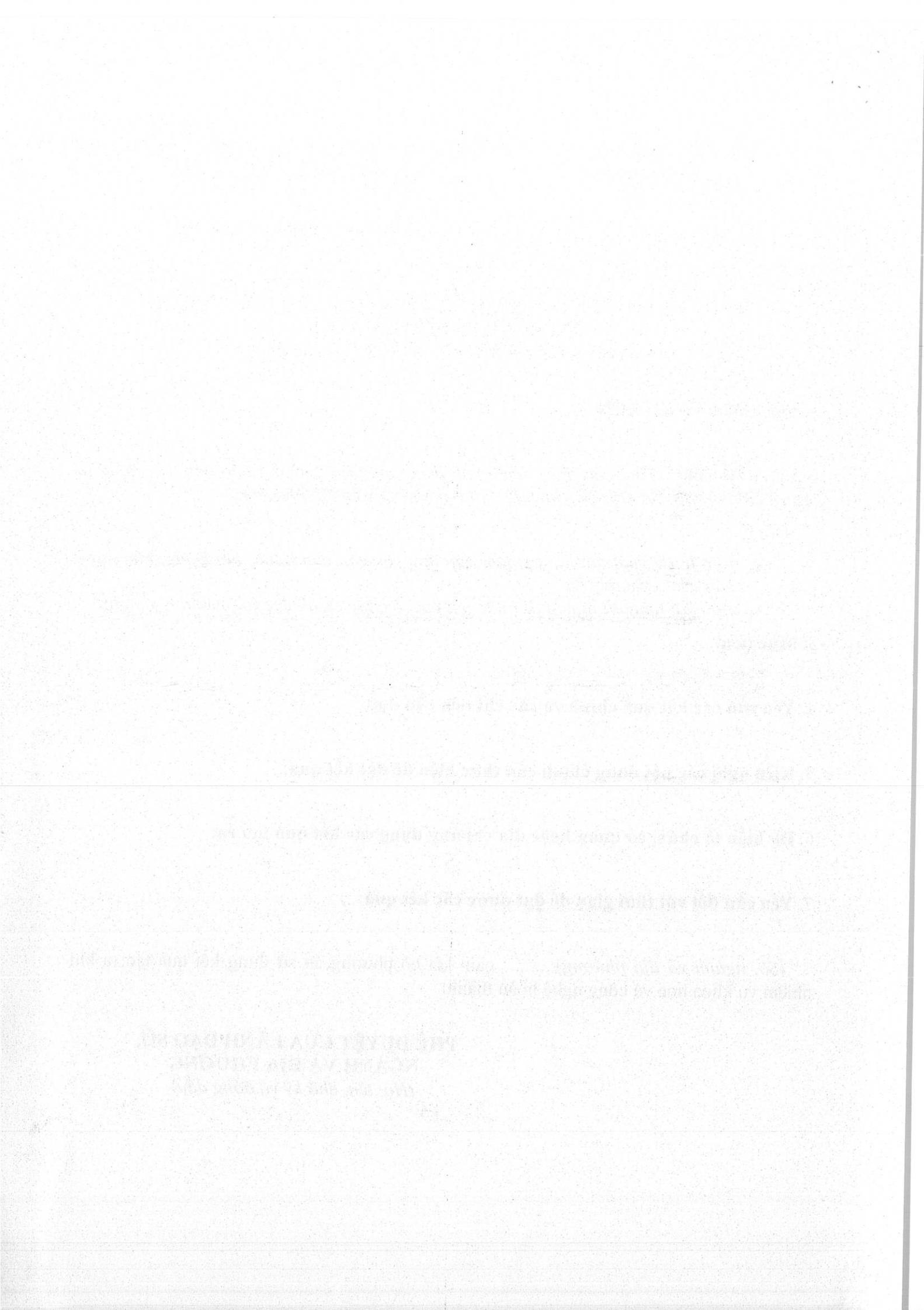
**5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:**

**6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:**

**7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:**

(Sở, ngành và địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ,  
NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)**



TÊN SỞ, NGÀNH,  
ĐỊA PHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 20...**  
(Dùng cho chương trình KH&CN)

1. **Tên chương trình KH&CN:**

2. **Căn cứ đề xuất chương trình** (Nêu rõ căn cứ pháp lý về định hướng phát triển ngành lĩnh vực, định hướng phát triển KH&CN trung và dài hạn và định hướng ưu tiên)

3. **Cơ sở khoa học và thực tiễn đối với việc xây dựng chương trình KH&CN:** (Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở cấp tỉnh, Mức độ tác động đến phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương v.v...)

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ;

- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn)

4. **Mục tiêu:**

5. **Nội dung KHCN chủ yếu:**

6. **Kết quả dự kiến của chương trình:**

7. **Các chỉ tiêu cần đạt của chương trình:**

8. **Thời gian và kế hoạch dự kiến thực hiện:**

9. **Đề xuất tổ chức, cơ quan chủ trì triển khai thực hiện chương trình:**

10. **Năng lực của tổ chức, cơ quan tổ chức thực hiện chương trình:**

11. **Dự kiến nhu cầu kinh phí:**

12. **Dự kiến tác động của chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội và phát triển khoa học và công nghệ trong ngành và lĩnh vực:**

(Sở, ngành và địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ,  
NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



卷之三

五代史

卷之三

五代史

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Số: 14 /SKHCN-QLKHCN  
V/v đề xuất nhiệm vụ KH&CN  
cơ sở năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày 06 tháng 01 năm 2021

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở, Ban ngành, Hội, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh Bình Phước;
- Các Trường Đại học, Viện, Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng KH&CN;
- Các Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Để có căn cứ xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội và quy trình xây dựng dự toán ngân sách. Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các huyện, thị xã, sở, ban ngành, hội đoàn thể, các trường đại học, viện, trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN, các doanh nghiệp KH&CN căn cứ trên cơ sở kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nói chung, cũng như các huyện, thị xã, thành phố nói riêng, đề xuất nhiệm vụ KH&CN (đề tài, dự án) cơ sở năm 2022 (*Theo mẫu phiếu đề xuất đính kèm văn bản này*).

**Định hướng các nhiệm vụ ưu tiên chọn lựa:**

- Lĩnh vực nông nghiệp:

+ Nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp nhằm thúc đẩy ngành nông nghiệp chuyển dịch theo hướng sản xuất nông nghiệp an toàn, thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao, canh tác theo hướng hữu cơ vào sản xuất nông nghiệp.

+ Chú trọng việc nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sẵn có tại địa phương, thúc đẩy việc ứng dụng các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp mới hướng tới mục tiêu hình thành 04 khu nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh.

+ Đẩy mạnh các hoạt động hình thành, xây dựng các chuỗi giá trị trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ điều, tiêu, ca cao, cà phê theo hình thức hợp tác xã để sản xuất theo tiêu chuẩn GAP hướng đến mục tiêu hình thành các vùng



nguyên liệu trọng điểm có chất lượng cao phục vụ cho việc xuất khẩu và công nghiệp chế biến.

+ Chú trọng phát triển chuỗi cung ứng hồ tiêu bền vững đạt tiêu chuẩn hữu cơ, tiêu chuẩn nông nghiệp bền vững, áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GAP, tập trung phòng trừ sâu bệnh, sử dụng giống có chất lượng cao, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm.

+ Phát triển sản xuất các vùng rau tập trung, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, hỗ trợ xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất rau an toàn. Sản xuất rau, củ, quả đạt tiêu chuẩn an toàn, GAP hoặc hữu cơ.

+ Tập trung phát triển các loại cây ăn trái có tiềm năng của tỉnh như nhãn, xoài, sầu riêng, bơ, ổi, bưởi da xanh, quýt đường...

+ Đẩy mạnh nhân rộng các mô hình chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao sẵn có tại địa phương, ứng dụng các mô hình mới trong hoạt động chăn nuôi tiểu gia súc, đại gia súc và gia cầm theo quy hoạch chung của tỉnh hướng đến mục tiêu hình thành các vùng chăn nuôi tập trung trọng điểm trong tỉnh.

+ Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, bảo quản nông sản sau thu hoạch, công nghệ chế biến nông sản - thực phẩm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng thương hiệu cho nông sản của tỉnh.

- Các lĩnh vực khác: Hỗ trợ nghiên cứu sản xuất, ứng dụng các vật liệu mới từ nguyên liệu địa phương. Tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học, các chế phẩm sinh học xử lý ô nhiễm môi trường do chăn nuôi, nước thải từ sản xuất nông nghiệp, chất thải sinh hoạt nông thôn, các nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp; Hỗ trợ nghiên cứu, tiếp nhận, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến trong điều trị bệnh ở người...

Đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở đề nghị các Đơn vị gửi về phòng Quản lý Khoa Học và Công Nghệ - Sở KH&CN chậm nhất trước ngày **31/05/2021**, để Sở tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định.

#### **Mọi chi tiết xin liên hệ:**

- Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ - Sở Khoa học và Công nghệ.
- Địa chỉ: 678 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước.

- ĐT: 0913.739.079 (gặp Phương) hoặc 0933.915.091 (gặp Hải).

Trân trọng./. ml

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- BLĐ;
- Phòng QLKH&CN (P);
- Lưu: VT

lal

**GIÁM ĐỐC**



Dặng Hà Giang

**Mẫu A1-ĐXNV**



**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

*(Thực hiện theo mẫu hướng dẫn tại Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:
2. Hình thức thực hiện (*Một trong các hình thức: đề tài khoa học và công nghệ hoặc dự án KH&CN*):
3. Mục tiêu:
4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ KH&CN (*Tâm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...*):
5. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:
6. Khả năng và địa chỉ áp dụng:
7. Dự kiến hiệu quả mang lại:
8. Dự kiến thời gian thực hiện (*Số tháng, bắt đầu từ..*)
9. Thông tin khác (Chỉ áp dụng đối với dự án KHCN):
  - 9.1. Xuất xứ hình thành:  
*(Nếu là dự án KHCN cần nêu rõ: nguồn hình thành của Dự án KH&CN, tên Dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan...)*
  - 9.2. Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: (*Sự tham gia của doanh nghiệp cơ sở sx v.v...*)

..., ngày ... tháng ... năm 20...  
**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  
*(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)*

Ghi chú: Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.

